TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24-5-2022
V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mộng Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tuyển và ông Lê Thanh Tâm

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lam – Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 24/5/2022, tại trụ sở TAND huyện T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2021/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2021, về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/4/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1991, có mặt.
Địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Bị đơn: Nguyễn Thanh V, sinh năm 1990, vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn Trần Thị Ngọc D trình bày:*

Về hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã S vào năm 2012. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì vợ chồng bất đồng quan điểm hay cãi nhau, ông V thường xuyên ăn nhậu, cờ bạc, không có trách nhiệm với gia đình. Hai bên không còn sống chung từ tháng 8 năm 2021, đến nay không còn tình cảm nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo C, sinh ngày 04/11/2013 và Nguyễn Minh D, sinh ngày 08/4/2019, hiện hai con do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, nguyên đơn xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp ly hôn; Bị đơn có hộ khẩu tại huyện T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện T theo quy định tại Điều 28, 35, 39 của BLTTDS.

[1.2] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Nguyên đơn Trần Thị Ngọc D và bị đơn Nguyễn Thanh V tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân có đăng ký tại UBND xã S, huyện T ngày 28/11/2012 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm hay cãi nhau, bị đơn thường xuyên ăn chơi cờ bạc, không quan tâm đến gia đình; sự việc nêu trên có xác nhận của Trưởng thôn S, xã S. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo C, sinh ngày 04/11/2013 và Nguyễn Minh D, sinh ngày 08/4/2019, lâu nay hai con do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, đã quen sống cùng nguyên đơn, cháu C có nguyện vọng ở với mẹ; nên cần tiếp tục giao hai cháu cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[2.3] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 147, 227 BLTTDS; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị Ngọc D.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Trần Thị Ngọc D được ly hôn với bị đơn Nguyễn Thannh V.

2. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Ngọc Bảo C, sinh ngày 04/11/2013 và Nguyễn Minh D, sinh ngày 08/4/2019 cho nguyên đơn Trần Thị Ngọc D trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn Nguyễn Thanh V không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Trần Thị Ngọc D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí HNGĐ sơ thẩm, đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002436 ngày 27/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Sơn Thành Tây (GCNKH số 41, quyển 02 ngày 28/11/2012);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mộng Tuyền